

Số: 62 /KH-UBND

Buôn Ma Thuột, ngày 27 tháng 02 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện đột phá phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn phường Buôn Ma Thuột

Thực hiện Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 28/01/2026 của UBND tỉnh về việc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện đột phá phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 18/KH-SGDĐT ngày 03/02/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk về việc truyền thông thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Kế hoạch số 36-KH/ĐU ngày 21/01/2026 của Đảng ủy phường Buôn Ma Thuột về việc thực hiện Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về “Đột phá phát triển giáo dục và đào tạo” trên địa bàn phường Buôn Ma Thuột. UBND phường Buôn Ma Thuột ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện đột phá phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn phường Buôn Ma Thuột cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa và triển khai thực hiện kịp thời, đồng bộ, hiệu quả trên địa bàn phường về Chương trình hành động số 04-CTr/TU ngày 10/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo và các văn bản chỉ đạo có liên quan của Trung ương, tỉnh, Sở ngành.

- Tăng cường công tác truyền thông về nhận thức và hành động của các đơn vị, phòng ban, cơ sở giáo dục toàn phường trong việc phát triển giáo dục và đào tạo; xác định giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là động lực quan trọng để phát triển nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng tăng trưởng và phát triển bền vững của địa phương.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm nhằm tạo đột phá về chất lượng giáo dục mầm non, phổ thông (cấp tiểu học, trung học cơ sở); gắn phát triển giáo dục với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội toàn phường.

2. Yêu cầu

- Triển khai thực hiện Kế hoạch phải bám sát quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp tại Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về “Đột phá phát triển giáo dục và đào tạo”; Chương trình hành động số 04-CTr/TU ngày 10/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 28/01/2026 của UBND tỉnh về việc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện đột phá phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 18/KH-SGDĐT ngày 03/02/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk về việc truyền thông thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Kế hoạch số 36-KH/ĐU ngày 21/01/2026 của Đảng ủy phường Buôn Ma Thuột về việc thực hiện Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về “Đột phá phát triển giáo dục và đào tạo” trên địa bàn phường Buôn Ma Thuột.

- Các nhiệm vụ, giải pháp phải được xác định rõ mục tiêu, nội dung, lộ trình, kết quả và gắn với trách nhiệm, bảo đảm tính khả thi, hiệu quả. Chủ động huy động, lồng ghép và sử dụng hiệu quả các nguồn lực từ ngân sách nhà nước, nguồn xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác; ưu tiên đầu tư cho các nhiệm vụ trọng tâm, lĩnh vực then chốt, vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời báo cáo, tham mưu điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với yêu cầu phát triển giáo dục và đào tạo của phường trong từng giai đoạn.

II. MỤC TIÊU

Tạo bước đột phá trong giáo dục và đào tạo để phát triển toàn diện trong kỷ nguyên mới trên địa bàn phường Buôn Ma Thuột. Tập trung xây dựng, hoàn thiện, nâng cao hệ thống giáo dục mầm non và phổ thông, triển khai nền tảng giáo dục số gắn với quản trị giáo dục; dự báo kịp thời để đảm bảo cơ hội tiếp cận giáo dục chất lượng, công bằng và bình đẳng, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc trên địa bàn phường. Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo. Thúc đẩy mọi nguồn lực xã hội, sử dụng nguồn lực hiệu quả để phát triển đột phá, phấn đấu luôn đạt chất lượng mũi nhọn đối với giáo dục và đào tạo của tỉnh.

1. Mục tiêu đến năm 2030

- Phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non và phổ thông theo hướng toàn diện, đảm bảo mọi trẻ em và học sinh trên địa bàn phường đều có cơ hội tiếp cận giáo dục chất lượng, công bằng và bình đẳng. Hoàn thành phổ cập

giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi và giáo dục bắt buộc hết cấp trung học cơ sở.

- Phổ cập giáo dục cho học sinh đồng bào dân tộc thiểu số đạt 99,8%; 100% trẻ em người dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục mầm non được tăng cường tiếng Việt; 100% cơ sở giáo dục phổ thông có học sinh dân tộc thiểu số được tìm hiểu về văn hóa dân tộc.

- Đạt kết quả bước đầu về nâng cao năng lực công nghệ, trí tuệ nhân tạo (AI), từng bước thực hiện đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong các cơ sở giáo dục đạt từ Mức độ 1 đến Mức độ 3.

- Đầu tư, xây dựng hệ thống trường lớp khang trang, chất lượng, đảm bảo mọi học sinh trên địa bàn phường đều có môi trường học tập tốt nhất, đặc biệt quan tâm chú trọng đối với các cơ sở giáo dục có nhiều học sinh dân tộc thiểu số. Đến năm 2026 đạt 100% trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở đạt chuẩn quốc gia (mức độ 1 và mức độ 2); tỷ lệ kiên cố hóa trường lớp học đạt 100%, tỷ lệ cơ sở giáo dục đảm bảo thiết bị dạy học tối thiểu đạt 95%.

- 100% cơ sở giáo dục phổ thông, hoàn thành dữ liệu học bạ số. 100% các quy trình quản lý hành chính trong ngành giáo dục được số hóa hoàn toàn. 100% cán bộ quản lý và giáo viên đạt chuẩn kỹ năng số cơ bản theo khung năng lực số của ngành. 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng công nghệ AI. Phấn đấu 100% đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên vùng đồng bào dân tộc thiểu số được bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số, cập nhật kiến thức văn hóa bản địa.

- Xây dựng đầu tư, tạo điều kiện cho các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn, đóng vai trò nòng cốt trong hệ sinh thái đổi mới sáng tạo của địa phương, cung cấp nguồn nhân lực, nhân tài đáp ứng yêu cầu lĩnh vực giáo dục mầm non, phổ thông luôn là đơn vị trọng điểm của tỉnh.

- 100% các dịch vụ công trực tuyến toàn trình đối với các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên Cổng Dịch vụ công của phường về các thủ tục đủ điều kiện trực tuyến toàn trình theo danh mục của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.

2. Mục tiêu đến năm 2035

Hệ thống trường lớp, mạng lưới cơ sở giáo dục tiếp tục được hiện đại hoá, có bước tiến mạnh, vững chắc tiếp cận và phát triển, công bằng và chất lượng. Duy trì và nâng cao chất lượng công tác phổ cập giáo dục, xoá mù chữ; luôn đảm bảo chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

3. Tầm nhìn đến năm 2045

Toàn phường có hệ thống giáo dục hiện đại, công bằng và chất lượng, nằm trong nhóm các phường, xã dẫn đầu về chất lượng giáo dục và đào tạo của tỉnh. Mọi người dân có cơ hội học tập suốt đời, nâng cao trình độ, kỹ năng và phát triển tối đa tiềm năng cá nhân. Tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nhân tài khoa học, công nghệ là động lực và lợi thế để địa phương phát triển, dẫn đầu.

(Danh mục các mục tiêu cụ thể tại Phụ lục 1 kèm theo)

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW và văn bản chỉ đạo của các cấp. Thực hiện xây dựng, tổ chức triển khai quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ tại địa phương đạt hiệu quả cao.

1. Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ để đột phá phát triển giáo dục và đào tạo

- Nâng cao nhận thức, xác định quyết tâm chính trị, đặt phát triển giáo dục và đào tạo trong tư duy quản trị địa phương gắn với định hướng, quy hoạch, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội. Đưa quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển giáo dục và đào tạo thành trọng tâm trong chiến lược, quy hoạch, chính sách, chương trình, kế hoạch phát triển của địa phương và ưu tiên bố trí nguồn lực thực hiện.

- Lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao nhận thức của đội ngũ công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan quản lý giáo dục và cơ sở giáo dục về đổi mới tư duy quản trị, phương thức hành động; chuyển từ quản lý hành chính, tiền kiểm sang quản lý dựa trên chuẩn mực, minh chứng, kết quả đầu ra nâng cao chất lượng. Tập trung xây dựng hệ thống đảm bảo chất lượng nội bộ tại các cơ sở giáo dục và cải tiến liên tục về chất lượng.

2. Đổi mới mạnh mẽ thể chế, tạo cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội cho phát triển giáo dục và đào tạo

- Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với phân bổ nguồn lực, tăng cường tự chủ, tự chịu trách nhiệm của cơ sở giáo dục đi đôi với kiểm tra, giám sát hiệu quả; gắn trách nhiệm quản lý chuyên môn với quản lý nhân sự và tài chính; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp. Xây dựng, triển khai hệ thống giáo dục mở, liên thông, thúc đẩy học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập.

- Nghiên cứu ban hành các cơ chế, chính sách đặc thù để kịp thời tháo gỡ các điểm nghẽn, nút thắt và tạo điều kiện thuận lợi, triển khai thực hiện các nhiệm vụ mang tính đột phá về phát triển giáo dục và đào tạo, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và kiến tạo phát triển giáo dục và đào tạo.

- Triển khai đầy đủ, kịp thời các chính sách ưu đãi thúc đẩy giáo dục đào tạo theo quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh: Ưu tiên dành quỹ đất sạch, chuyển đổi linh hoạt mục đích sử dụng đất sang đất giáo dục; tập trung giải phóng mặt bằng, giao đất sạch cho các dự án giáo dục, đào tạo; không thu tiền sử dụng đất, giảm tiền thuê đất, tiền thuế đất đối với các cơ sở giáo dục trên địa bàn; áp dụng đúng quy định của các cấp.

- Xây dựng cơ chế, chính sách để khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp đầu tư phát triển giáo dục, đào tạo; tăng cường nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thể chế hóa các chủ trương của Đảng và việc thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Tham mưu, trình các cấp có thẩm quyền phân bổ ngân sách nhà nước chi cho giáo dục và đào tạo đạt tối thiểu 20% tổng chi ngân sách nhà nước, trong đó phân bổ chi đầu tư đạt ít nhất 5% tổng chi ngân sách nhà nước.

- Triển khai quy định về giáo dục bắt buộc hết cấp trung học cơ sở và thực hiện phổ cập giáo dục phù hợp giai đoạn mới; chính sách học phí, miễn giảm, hỗ trợ học phí, chi phí học tập và giá dịch vụ giáo dục; điều kiện đầu tư, hoạt động giáo dục; khuyến khích xã hội hóa, đa dạng hóa nguồn lực đầu tư; hợp tác, đầu tư nước ngoài.

- Triển khai đầy đủ, hiệu quả các chính sách ưu đãi đặc thù, vượt trội cho đội ngũ nhà giáo; thực hiện đầy đủ phụ cấp ưu đãi nghề đối với cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông theo quy định.

- Kịp thời triển khai các quy định pháp luật hiện hành về quản lý viên chức, bảo đảm thống nhất, đồng bộ với các quy định của Luật Nhà giáo. Tăng cường quản lý các cơ sở giáo dục, bảo đảm nguyên tắc gắn trách nhiệm quản lý chuyên môn với quản lý nhân sự và tài chính.

3. Tăng cường giáo dục toàn diện đức, trí, thể, mỹ, hình thành hệ giá trị con người Việt Nam thời đại mới

- Triển khai các quy định về giáo dục tư tưởng, truyền thống, đạo đức, thể chất, thẩm mỹ, giáo dục hướng nghiệp, kỹ năng mềm cho học sinh.

- Đổi mới nội dung, phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục trong trường mầm non, phổ thông nhằm phát triển hài hòa về đạo đức, trí tuệ, thể chất và thẩm mỹ cho học sinh. Tăng cường giáo dục đạo đức cho học sinh trong các môn học chính khoá và các hoạt động ngoại khoá; phát huy các giá trị truyền thống đạo đức tốt đẹp của con người Việt Nam.

- Triển khai các quy định về vai trò, trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong giáo dục đạo đức, nhân cách người học; có cơ chế để học sinh được học tập, trải nghiệm với các hoạt động giáo dục tư tưởng, truyền thống, đạo đức, thể chất, thẩm mỹ, giáo dục hướng nghiệp, kỹ năng mềm thông qua sự tham gia của chuyên gia, nghệ nhân, nghệ sĩ, huấn luyện viên, vận động viên.

- Đổi mới hình thức, phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng, hiệu quả môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, hướng dẫn thực hiện quy định về công tác bảo đảm an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội, nâng cao ý thức trách nhiệm công dân đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Triển khai các quy định để nâng cao chất lượng dinh dưỡng học đường và phát triển giáo dục thể chất trong các cơ sở giáo dục; đổi mới hình thức, phương pháp giáo dục thể chất góp phần nâng cao thể lực, tầm vóc con người Việt Nam, gắn giáo dục thể chất với giáo dục tri thức, đạo đức, kỹ năng sống, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Xây dựng các giải pháp ngăn ngừa, hạn chế tối đa những ảnh hưởng tiêu cực từ cơ chế thị trường, truyền thông, mạng xã hội đối với học sinh, nhà trường; ngăn chặn, đẩy lùi các nguy cơ tệ nạn, mất an toàn trong xã hội.

4. Chuyển đổi số toàn diện, phổ cập và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong giáo dục và đào tạo

- Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện, ứng dụng công nghệ số, AI trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục, đào tạo ở tất cả các cấp học, chú trọng đối với các cơ sở giáo dục vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn. Nâng cao chuẩn năng lực số và AI cho đội ngũ quản lý giáo dục, người học, giáo viên ở tất cả các cấp học, đưa vào chương trình giáo dục gắn với thúc đẩy các hoạt động sáng tạo, trải nghiệm. Ưu tiên đảm bảo nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ để đẩy nhanh chuyển đổi số. Xây dựng dữ liệu học bạ số, văn bằng số cho người học trên toàn địa phương theo mã định danh cá nhân.

- Triển khai các nền tảng giáo dục thông minh, sách giáo khoa, giáo trình thông minh; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, AI trong đổi mới phương pháp dạy và học, kiểm tra, đánh giá; tăng cường ứng dụng các mô hình giáo dục số, giáo dục AI, quản trị giáo dục thông minh, trường học số, lớp học thông minh, thư viện thông minh. Thực hiện thí điểm ứng dụng AI trong việc cá nhân hóa lộ trình học tập và kiểm tra, đánh giá tại một số trường trọng điểm.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên cho đội ngũ giáo viên, tập trung vào các năng lực cốt lõi như: thiết kế học liệu số, quản lý lớp học trực

tuyển, giảng dạy kết hợp, khai thác dữ liệu học tập để điều chỉnh phương pháp dạy học. Đồng thời, phát triển năng lực số cho đội ngũ cán bộ quản lý, giúp nâng cao kỹ năng ra quyết định dựa trên dữ liệu, tầm nhìn số và khả năng điều hành hệ thống giáo dục trong môi trường số. Bố trí kịp thời, đủ nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, phổ cập và ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong quản lý và tổ chức hoạt động giáo dục, đào tạo đối với các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường.

5. Tập trung xây dựng đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất trường lớp đạt chuẩn, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non và phổ thông

- Chăm lo giáo dục trẻ em ngay từ giai đoạn đầu đời, chuẩn bị đủ điều kiện thực hiện đạt công nhận chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

- Triển khai chương trình giáo dục mầm non mới, tăng cường phương pháp giáo dục thực hành, trải nghiệm STEM/STEAM, không gian vui chơi, môi trường rèn luyện thể chất, kỹ năng phát triển toàn diện cho trẻ em mầm non.

- Triển khai việc tăng thời lượng các môn khoa học, công nghệ, tin học, nghệ thuật; bảo đảm theo quy định về cung cấp một bộ sách giáo khoa thống nhất toàn quốc sử dụng từ năm học 2026 - 2027; thực hiện lộ trình đến năm 2030 cung cấp miễn phí sách giáo khoa cho tất cả học sinh.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá, bảo đảm đánh giá trung thực kết quả học tập và giảng dạy; thực hiện đồng bộ các giải pháp để khắc phục tình trạng dạy thêm, học thêm.

- Tổ chức và xây dựng Chương trình phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng nhân tài mang tính chiến lược lâu dài cho đất nước. Thực hiện hiệu quả việc tăng cường dạy và học ngoại ngữ, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học.

- Bảo đảm đầy đủ nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo tại địa phương. Bố trí đủ biên chế và tuyển dụng đủ số lượng giáo viên, nhân viên trường học theo tiêu chuẩn quy định; tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục tại địa phương.

- Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng kiên cố hóa, hiện đại hóa trường, lớp học; bảo đảm đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị đạt chuẩn, đặc biệt chú trọng đầu tư các phòng học thực hành, trải nghiệm STEM/STEAM, không gian vui chơi, môi trường rèn luyện thể chất; ưu tiên bố trí trụ sở cơ quan dôi dư sắp xếp cho các cơ sở giáo dục sử dụng.

- Cải cách toàn diện mô hình giáo dục nghề nghiệp, đổi mới chương trình, nội dung và phương thức đào tạo theo hướng linh hoạt, thực tiễn, ứng dụng công nghệ cao, phù hợp với học sinh phổ thông, cấp trung học cơ sở đặc biệt là học

sinh vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Quan tâm đặc biệt đến việc đào tạo nghề cho lao động là người dân tộc thiểu số, lao động nữ, người nghèo, người khuyết tật trên địa bàn phường.

(Danh mục các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục 2 kèm theo)

IV. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện được bảo đảm từ nguồn chi ngân sách nhà nước của địa phương, các đơn vị sự nghiệp công lập, theo phân cấp ngân sách hiện hành; lồng ghép từ các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan đã được phê duyệt; đồng thời huy động nguồn xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định. Việc quản lý, sử dụng kinh phí được thực hiện tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định pháp luật về ngân sách Nhà nước và các quy định có liên quan.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hoá - Xã hội

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động tham mưu các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực giáo dục mầm non, phổ thông, chuyển đổi số, xây dựng đội ngũ nhà giáo, phân luồng học sinh theo địa bàn tuyển sinh đối với trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở.

- Thực hiện xây dựng nội dung, thông tin chuyên môn, hướng dẫn các cơ sở giáo dục trực thuộc; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện trong phạm vi lĩnh vực quản lý.

- Thực hiện tham mưu chế độ báo cáo định kỳ; kịp thời rà soát, tổng hợp báo cáo của các cơ sở giáo dục trực thuộc để tham mưu đánh giá hiệu quả về số lượng, chất lượng và tác động thực tiễn; tham mưu triển khai công tác chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị tham mưu, điều phối, thống nhất công tác truyền thông, định hướng nội dung, thông điệp và hình thức tuyên truyền theo từng giai đoạn.

2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị có liên quan tham mưu UBND phường bảo đảm kinh phí thực hiện; cân đối nguồn lực tài chính thực hiện chính sách tại địa phương theo đúng quy định và các văn bản quy định, hướng dẫn hiện hành; hằng năm căn cứ dự toán các phòng, đơn vị lập, tổng hợp dự toán kinh phí, trình cấp có thẩm quyền quyết định. Đảm bảo việc phân bổ, giao dự toán và thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Văn phòng HĐND và UBND

Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội cung cấp thông tin chính thống

cho các cơ quan báo chí về việc thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo. Theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện kế hoạch này của các phòng, đơn vị.

4. Các cơ sở giáo dục trực thuộc

- Thực hiện xây dựng kế hoạch tuyên truyền cụ thể của nhà trường phù hợp với quy định cấp học và điều kiện thực tế; tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo, các hoạt động bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

- Lồng ghép nhiệm vụ, nội dung tuyên truyền về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo trong hoạt động quản lý và dạy học, sinh hoạt chuyên môn, hoạt động giáo dục chính khóa và ngoại khóa.

- Phát hiện, tuyên truyền, áp dụng các mô hình, sáng kiến, cách làm hiệu quả; thực hiện báo cáo kết quả triển khai về cơ quan quản lý cấp trên theo hướng thể hiện rõ kết quả thực hiện, tác động thực tiễn và đề xuất giải pháp đúng thực tế, có hiệu quả.

5. Các cơ quan, tổ dân phố, buôn thuộc phường

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ để tăng cường công tác phối hợp triển khai thực hiện nội dung tuyên truyền Nghị quyết số 71-NQ/TW và văn bản có liên quan của các cấp; chủ động xây dựng nội dung các nhiệm vụ theo chức năng, trách nhiệm đáp ứng các yêu cầu chung, góp phần thực hiện hiệu quả lộ trình các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện đột phá phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn phường Buôn Ma Thuật. UBND phường đề nghị các cơ quan, đơn vị, phòng chuyên môn thuộc phường căn cứ Kế hoạch này tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung thì chủ động đề xuất kịp thời về UBND phường (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tham mưu báo cáo các cấp xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh (b/c);
- TT Đảng ủy phường (b/c);
- TT HĐND phường (b/c);
- Chủ tịch, PCT UBND phường;
- Ban xây dựng Đảng phường;
- Các Phòng chuyên môn thuộc phường;
- Các cơ sở giáo dục trực thuộc;
- Các cơ quan, TDP, buôn thuộc phường;
- Lưu VT (Hg).

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Vũ